

Số: 768/2022/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 27 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 656/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Phước Y, sinh năm 1983;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24I HT13, phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Đường Tỉnh lộ 9, Tổ 1, Ấp 4B, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Trần Quốc N, sinh năm 1976;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24I HT13, phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Đường Tỉnh lộ 9, Tổ 1, Ấp 4B, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Bà Trịnh Thị Phước Y và ông Trần Quốc N đã được Ủy ban nhân dân phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 279/2013, quyền số 01/2013 ngày 29/11/2013.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trịnh Thị Phước Y và ông Trần Quốc N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Trần Trịnh Hồng N, sinh ngày 17/7/2014 và Trần Trịnh Thành L, sinh ngày 25/02/2017.

Bà Trịnh Thị Phước Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Trịnh Hồng N, sinh ngày 17/7/2014; ông Trần Quốc N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Trịnh Thành L, sinh ngày 25/02/2017. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Y và ông N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Y và ông N được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* Về tài sản chung: Bà Trịnh Thị Phước Y và ông Trần Quốc N cùng xác định không có.

* Về nợ chung: Bà Trịnh Thị Phước Y và ông Trần Quốc N cùng xác định không có.

* Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Trịnh Thị Phước Y tự nguyện nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0043243 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; bà Y được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- UBND phường H, Quận M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà